

Số: *914*/CNVPĐKĐĐKV VI

Đại Phúc, ngày *17* tháng 11 năm 2025

V/v đề nghị thực hiện các bước công việc
theo thẩm quyền để đăng ký,
biên động đất đai

Kính gửi: UBND xã Phú Thịnh

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI nhận được hồ sơ đăng ký biên động đất đai của bà Trịnh Thị Gái tại xã Phú Cường, Huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Thịnh, tỉnh Thái Nguyên). Đề nghị cấp đổi GCN QSD đất trong đó có thửa 78 tờ bản đồ 12 diện tích 700m² đất ONT+CLN, Được cấp tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành ĐĐ 399540, số vào sổ CS 01444 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/10/2021 mang tên bà Trịnh Thị Gái.

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI đã thực hiện việc đo đạc theo quy định tại Điểm b, Mục 3 Phần VI của Phần C, thuộc phần V Phụ Lục 1 kèm theo Nghị định số 151/2024-NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính Phủ. Sau khi đo đạc chỉnh lý là thửa 78 tờ bản đồ 88 diện tích 1824.3m² đất ONT+CLN, Thửa đất có diện tích tăng thêm là 1124.3 m² do thay đổi ranh giới, trường hợp diện tích tăng thêm chưa cấp GCN.

Căn cứ Điểm b, Khoản 2, Điều 24, Nghị định 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính Phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai.

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI đề nghị UBND xã Phú Thịnh.

- Thực hiện các công việc quy định tại điểm b, d Mục 3 phần II của phần C, thuộc phần V Phụ lục 1 kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP đối với phần

diện tích đất tăng thêm. (Thời gian 6 ngày làm việc: Quy định tại bước 4, thủ tục số 5.2, thủ tục hành chính cấp tỉnh theo Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 22/09/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên).

- Thực hiện niêm yết công khai, thời gian 15 ngày không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo bước 5, và chuyển hồ sơ về Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI theo bước 6 thời gian 3 ngày làm việc (thủ tục số 5.2 thủ tục hành chính cấp tỉnh theo Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 22/09/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên).

Đề nghị UBND xã Phú Thịnh phối hợp, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Lưu: HS; VT
- Diephx/ĐKCGCN

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đàm Huyền Kim

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI tỉnh Thái Nguyên.⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a, Bà TRỊNH THỊ GÁI

Sinh năm: 1950

Căn cước công dân số: 035150006456, Do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/08/2021.

2. Nội dung biến động⁽³⁾: Thay đổi giấy tờ tùy thân:

Bà: TRỊNH THỊ GÁI CMND số 090360411 sang CCCD số 035150006456

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁴⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2)

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phủ Thịnh, ngày 08 tháng 10 năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

gái
Trình thị gái

vbMẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực VI

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Tên (2): TRỊNH THỊ GÁI

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): Số CCCD: 035150006456. Cấp ngày: 15/08/2021.
Tại cục cảnh sát QLHC về TTXH

c) Địa chỉ (2): Xóm Văn Cường 3, xã Phú Thịnh, tỉnh Thái Nguyên;

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0978490686 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Nội dung biến động⁽³⁾:

Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD 399540 cấp ngày 26/10/2021 tại thửa đất số 78, tờ bản đồ số 12 diện tích 700 m² ONT+CLN tại xã Phú Cường, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. (nay là xã Phú Thịnh, tỉnh Thái nguyên)

- Theo kết quả đo đạc hiện trạng tại phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất ngày 24/09/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực VI là thửa đất số 78, tờ bản đồ số 88, diện tích 1824,3 m² tăng 1124,3 m².

- Tôi cam kết thửa đất trên là do gia đình tự khai phá không lấn đất, chiếm đất nhận chuyển quyền thêm diện tích đất, ranh giới thửa đất rõ ràng sử dụng ổn định từ khi cấp Giấy chứng nhận đến nay.

Đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tôi theo thửa đất số 78, tờ bản đồ số 88, diện tích 1824,3 m² ONT+CLN

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁴⁾:

(1) Giấy chứng nhận QSD đất đã cấp;

(2) Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phú Thịnh, ngày 08 tháng 10 năm 2025

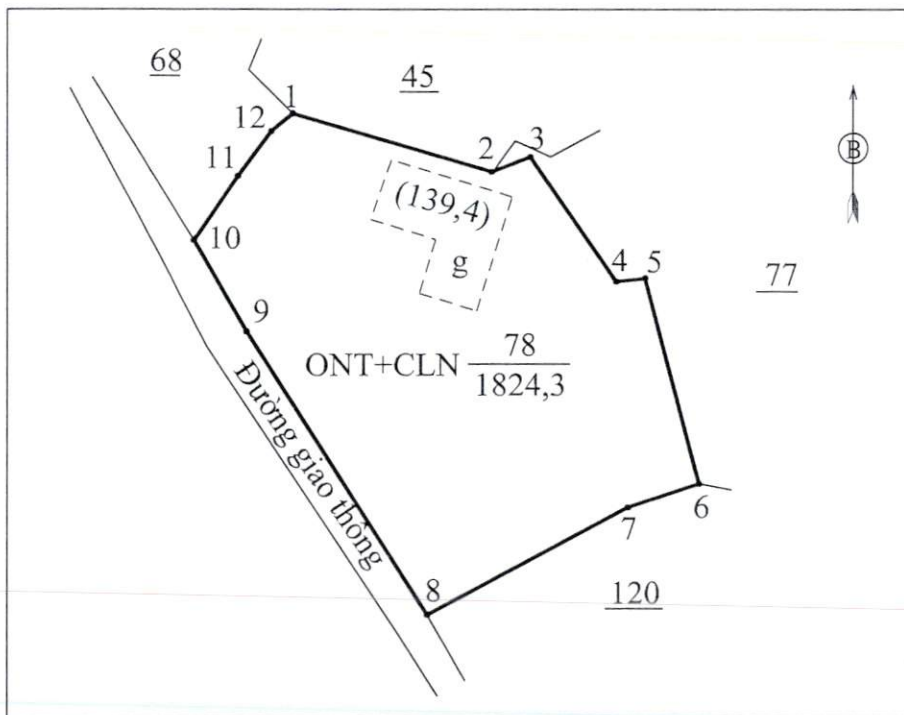
Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Gái
Trình Thị Gái

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

- Thửa đất số: 78 ; Tờ bản đồ địa chính số: 12 (88) Diện tích: 1824,3 m²;
Loại đất: ONT+CLN Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Địa chỉ thửa đất: Xã Phú Thịnh, tỉnh Thái Nguyên
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Trịnh Thị Gái
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Phú Thịnh, tỉnh Thái Nguyên
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN QSD đất số ĐĐ 399540, số vào sổ CS 01444, cấp ngày 26/10/2021
- Diện tích trên giấy tờ:700.....m²; Loại đất trên giấy tờ: ONT+CLN.....;
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới có thay đổi, diện tích tăng thêm chưa được cấp GCN (không có một trong các loại giấy tờ theo điều 137, Luật đất đai 2024)
- Diện tích, loại đất sau khi đo đạc chính lý: 1824,3 m²; Loại đất: ONT+CLN
- Sơ đồ thửa đất:



9. Kích thước cạnh :

Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	22,75
2 - 3	4,55
3 - 4	16,82
4 - 5	3,17
5 - 6	23,62
6 - 7	8,20
7 - 8	25,11
8 - 9	37,28
9 - 10	11,71
10 - 11	8,64
11 - 12	6,22
12 - 1	3,03

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Nguyễn Duy Khang

Đại Phúc, Ngày 24 tháng 09 năm 2025

Người sử dụng đất, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trịnh Thị Gái
(Chữ ký)

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Nguyễn Văn Thành

(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI tỉnh Thái Nguyên.⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a, Bà TRỊNH THỊ GÁI Sinh năm: 1950

Căn cước công dân số: 035150006456, Do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/08/2021.

2. Nội dung biến động⁽³⁾: Thay đổi giấy tờ tùy thân:

Bà: TRỊNH THỊ GÁI CMND số 090360411 sang CCCD số 035150006456

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁴⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2)

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phú Thịnh, ngày 08 tháng 10 năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

gái
Trình thị gái

vbMẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực VI

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Tên (2): TRỊNH THỊ GÁI

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): Số CCCD: 035150006456. Cấp ngày: 15/08/2021.
Tại cục cảnh sát QLHC về TTXH

c) Địa chỉ (2): Xóm Văn Cường 3, xã Phú Thịnh, tỉnh Thái Nguyên;

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0978490686 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Nội dung biến động⁽³⁾:

Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số ĐĐ 399540 cấp ngày 26/10/2021 tại thửa đất số 78, tờ bản đồ số 12 diện tích 700 m² ONT+CLN tại xã Phú Cường, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. (nay là xã Phú Thịnh, tỉnh Thái nguyên)

- Theo kết quả đo đạc hiện trạng tại phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất ngày 24/09/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực VI là thửa đất số 78, tờ bản đồ số 88, diện tích 1824,3 m² tăng 1124,3 m².

- Tôi cam kết thửa đất trên là do gia đình tự khai phá không lấn đất, chiếm đất nhận chuyển quyền thêm diện tích đất, ranh giới thửa đất rõ ràng sử dụng ổn định từ khi cấp Giấy chứng nhận đến nay.

✓ Đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tôi theo thửa đất số 78, tờ bản đồ số 88, diện tích 1824,3 m² ONT+CLN

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁴⁾:

(1) Giấy chứng nhận QSD đất đã cấp;

(2) Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phú Thịnh, ngày 08 tháng 10 năm 2025

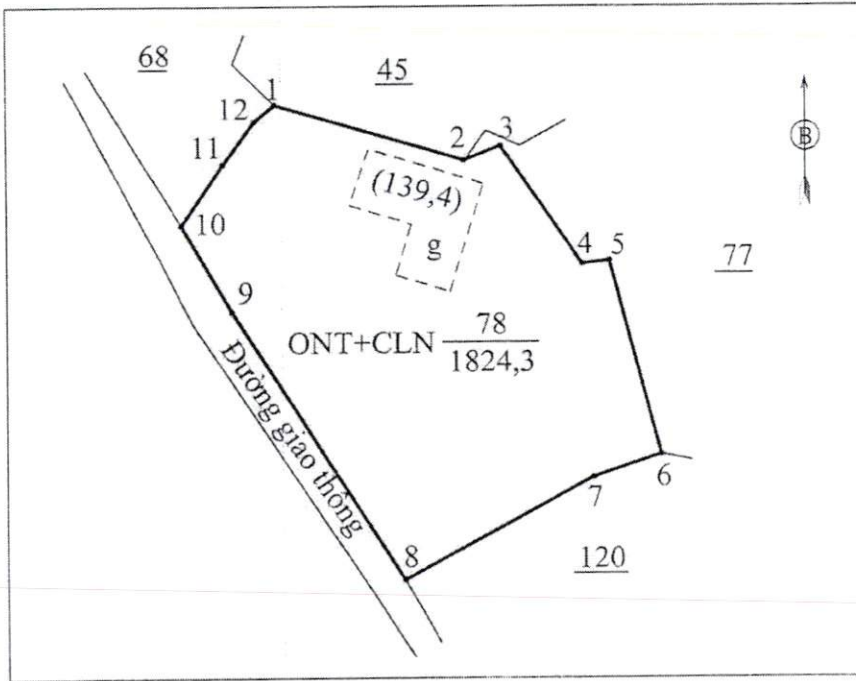
Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Gái
Trình Thị Gái

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

- Thửa đất số: 78 ; Tờ bản đồ địa chính số: 12 (88) Diện tích: 1824,3 m²;
Loại đất: ONT+CLN Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Địa chỉ thửa đất: Xã Phú Thịnh, tỉnh Thái Nguyên
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Trịnh Thị Gái
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Phú Thịnh, tỉnh Thái Nguyên
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ : GCN QSD đất số ĐĐ 399540, số vào sổ CS 01444, cấp ngày 26/10/2021
- Diện tích trên giấy tờ:700.....m²; Loại đất trên giấy tờ: ONT+CLN.....;
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới có thay đổi, diện tích tăng thêm chưa được cấp GCN (không có một trong các loại giấy tờ theo điều 137, Luật đất đai 2024)
- Diện tích, loại đất sau khi đo đạc chính lý: 1824,3 m²; Loại đất: ONT+CLN
- Sơ đồ thửa đất:



9. Kích thước cạnh :

Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	22,75
2 - 3	4,55
3 - 4	16,82
4 - 5	3,17
5 - 6	23,62
6 - 7	8,20
7 - 8	25,11
8 - 9	37,28
9 - 10	11,71
10 - 11	8,64
11 - 12	6,22
12 - 1	3,03

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Chữ ký)

Nguyễn Duy Khang

Đại Phúc, Ngày 11 tháng 09 năm 2025

Người sử dụng đất, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trịnh Thị Gái

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Nguyễn Văn Thành

(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: **03/BDS-TNCN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số
80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm
2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản;
thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày tháng năm 2025

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ: 1

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: **TRỊNH THỊ GÁI**

[05] Mã số thuế (nếu có):

0	3	5	1	5	0	0	0	6	4	5	6
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

[06] Số CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): **035150006456**

[06.1] Ngày cấp: **15/08/2021** [06.2] Nơi cấp: **Cục CSQLHC về TTXH**

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam):

[07.1] Ngày cấp: [07.2] Nơi cấp:

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: **Xóm Văn Cường 3**

[09] Xã/Phường/Đặc Khu: **Phú Thịnh** [10] Tỉnh/Thành phố: **Thái Nguyên**

[11] Điện thoại: [12] Email:

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Địa chỉ:

[16] Xã/Phường/Đặc Khu:.....[17] Tỉnh/Thành phố:

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):

[21] Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[22] Địa chỉ:

[23] Xã/Phường/Đặc Khu:..... [24] Tỉnh/Thành phố:

[25] Điện thoại: [26] Email:

[27] Hợp đồng đại lý thuế: [28] Số: [29] Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất: GCN QSD đất

- Số: **ĐĐ 399540**

- Do cơ quan:

- Cấp ngày: **26/10/2021**

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:.....

[31.1] Số:.....[31.2] Ngày:.....

[32] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số: [32.2] Nơi lập: [32.3] Ngày lập:

[32.4] Cơ quan chứng thực: [32.5] Ngày chứng thực:

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: **TRỊNH THỊ GÁI**

[34] Mã số thuế (nếu có):

0	3	5	1	5	0	0	0	6	4	5	6
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

[35] Số CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **035150006456**

[35.1] Ngày cấp: **15/08/2021** [35.2] Nơi cấp: **Cục CSQLHC về TTXH**

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:

[36.2] Ngày lập:

[36.3] Cơ quan chứng thực:

[36.4] Ngày chứng thực:

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước

[40] Bất động sản khác

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **78**

Tờ bản đồ số (số hiệu): **88**

[41.2] Địa chỉ:

[41.3] Số nhà Toà nhà Ngõ/hẻm

[41.4] đường/phố..... Thôn/xóm/ấp: **Văn Cường 3**

[41.5] Xã/Phường/Đặc Khu: **Phú Thịnh**

[41.6] Tỉnh/thành phố: **Thái Nguyên**

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ Loại đất: **ONT** Vị trí: **1** Diện tích: m²

+ Loại đất: **CLN** Vị trí: **.** Diện tích: m²

+ Loại đất: Vị trí: **.** Diện tích: m²

[41.8] Hệ số (nếu có):.....

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...):

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): **0 đồng**

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ: **Nhà cấp 4**

[42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng: m²

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có): **0 đồng**

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[42.10] Diện tích sở hữu chung:.....m² [42.11] Diện tích sở hữu riêng:.....m²

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:.....

[42.15] Năm hoàn công:.....

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có): 0 đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

Chuyển nhượng [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình.....

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình.....Cấp công trình.....

[42.24] Diện tích xây dựng: [42.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m²;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có): 0 đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất: Nhà cấp 4

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có): 0 đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng: **0 đồng**

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ($[46]=[45] \times 2\%$):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ($[48] = [47] \times 2\%$) đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản: $\{[49]=([46]-[48])\}$:
.....đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản: $\{[50]=([45]-[47]-10.000.000) \times 10\%\}$:.....đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						<input type="checkbox"/>	
2						<input type="checkbox"/>	
....						<input type="checkbox"/>	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- Giấy chứng nhận đã cấp

-

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

Phú Thịnh, ngày tháng năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Gái

Trịnh Thị Gái

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số
80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng
9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày tháng năm 2025

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ: 1

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **TRỊNH THỊ GÁI**

[05] Mã số thuế:

0	3	5	1	5	0	0	0	6	4	5	6
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **035150006456**

[07] Địa chỉ: **Xóm Văn Cường 3**

[08] Xã/Phường/ Đặc Khu: **Phú Thịnh** [09] Tỉnh/Thành phố: **Thái Nguyên**

[10] Điện thoại: [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **78**

Tờ bản đồ số: **88**

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

1.2.2. Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: **Văn Cường 3**

1.2.3. Xã/Phường/ Đặc Khu: **Phú Thịnh**

1.2.4. Tỉnh/thành phố: **Thái Nguyên**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: **ONT + CLN**

1.5. Diện tích (m²): **1824,3 m²**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ: Ngày tháng năm 2025

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): **0 đồng**

2. Nhà: cấp 4

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²): **139,4 m²**

Diện tích sàn xây dựng (m²): **139,4 m²**

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): **1990**

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm **2025**

2.4. Giá trị nhà (đồng): **0 đồng**

**3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế ,
nhận tặng cho (đồng): **0 đồng****

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):
.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- **Giấy chứng nhận đã cấp**

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Phú Thịnh, ngày tháng năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Gái

Trịnh Thị Gái

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
Chi nhánh văn phòng đất đai khu vực VI
Số: H55.59.01.06-251107-0011/GTN-TTPVHCC

12499
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thái Nguyên, ngày 11 tháng 11 năm 2025

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: H55.59.01.06-251107-0011



Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Chi nhánh văn phòng đất đai khu vực VI

Tiếp nhận hồ sơ của Ông (Bà)/ Tổ chức: **Trịnh Thị gái 7.2**.

Số định danh cá nhân/tổ chức: 019181013170

Địa chỉ: Xóm Văn Cường 3, Xã Phú Thịnh, Tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: 0978490686 Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: 5. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp

Trường hợp thực hiện: 5.2. Đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích đất tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận

1. Thành phần hồ sơ, yêu cầu và số lượng mỗi loại giấy tờ gồm:

*Tiếp nhận lần 1

TT	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.	1	1
2	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18	1	1
3	- Giấy tờ chứng minh phần diện tích tăng thêm (nếu có);	1	1

2. Số lượng hồ sơ: 1 (bộ).

3. Thời gian nhận hồ sơ: ngày 11 tháng 11 năm 2025 lúc 14 giờ 51 phút.

4. Thời gian hẹn thông báo thuế: ngày 01 tháng 01 năm 2026 lúc 11 giờ 06 phút

5. Đăng ký nhận kết quả tại: Xóm Văn Cường 3, Xã Phú Thịnh, Tỉnh Thái Nguyên

6. Vào Số theo dõi hồ sơ. Quyền số:.....Số thứ tự.....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
KHU VỰC VI

HỒ SƠ NỘP TRỰC TUYẾN

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thanh Hùng

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất

- Thừa đất số: 78, tờ bản đồ số: 12,
- Địa chỉ: Xã Phú Cường, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên,
- Diện tích: 700,0m², (bằng chữ: Bảy trăm mét vuông),
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 400,0m²; Đất trồng cây lâu năm 300,0m²,
- Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: 2051,
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 400,0m²; Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 300,0m²,

2. Nhà ở: -/-

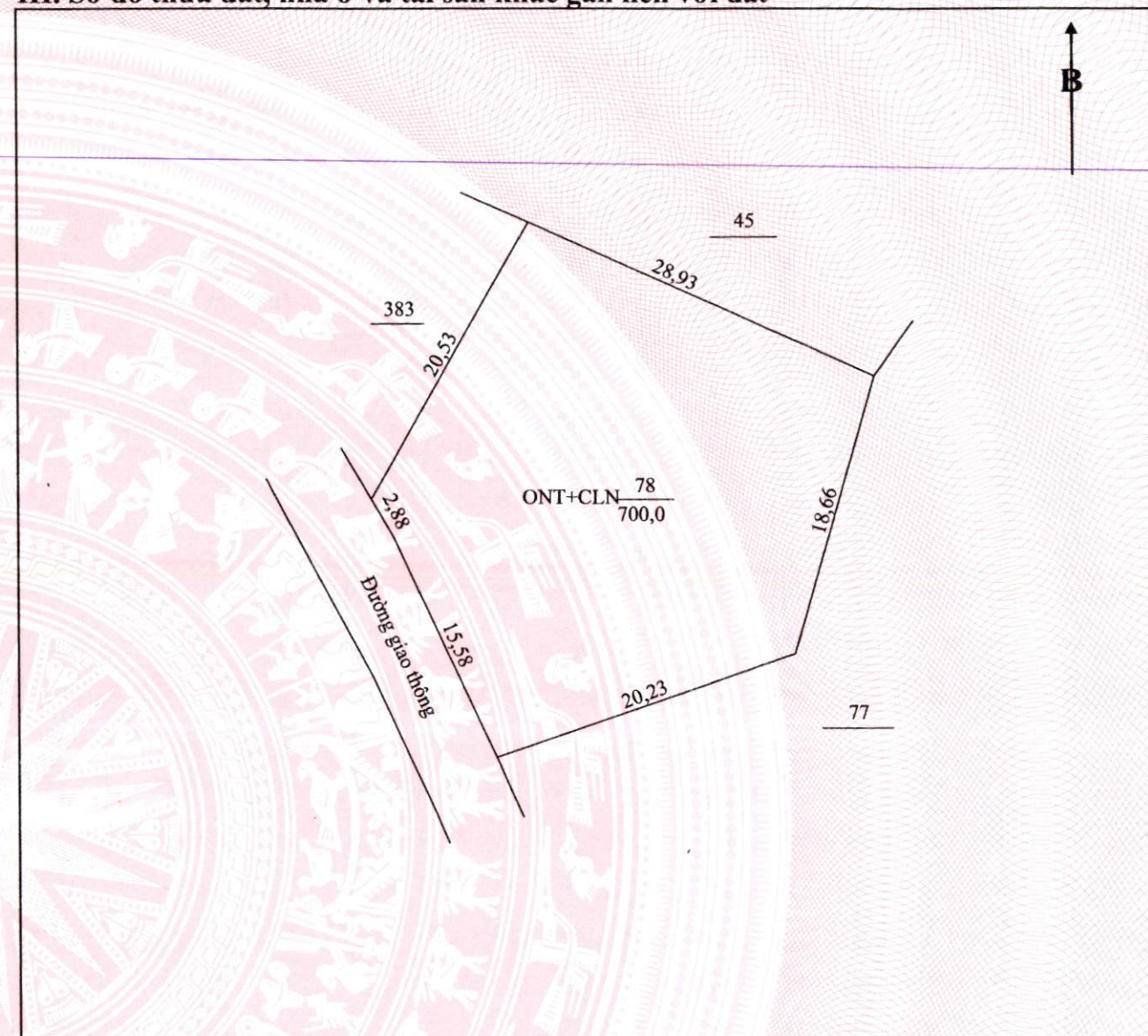
3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: -/-

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Thái Nguyên, ngày 26 tháng 10 năm 2021
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THÁI NGUYÊN
TUQ. GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI



Kiều Quang Khánh

Số vào sổ cấp GCN: CS 01444

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Bà: Trịnh Thị Gái

Năm sinh: 1950, CMND số: 090360411

Địa chỉ thường trú: Xã Phú Cường, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



190577921000085

ĐD 399540